



**Biểu số 6: BÁO CÁO THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC
CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2022**

UBND THÀNH PHỐ HÀI PHÒNG
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
XỔ SỐ HÀI PHÒNG
MST: 0200114646

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /XS-TCHC

Hải Phòng, ngày tháng 5 năm 2023

I. THÔNG TIN VỀ CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU

1 Thông tin chung:

- Cơ quan đại diện chủ sở hữu: UBND Thành phố Hải Phòng.
- Ông Nguyễn Văn Tùng - Chủ tịch UBND Thành phố Hải Phòng.
- Ông Lê Anh Quân - Phó Chủ tịch UBND Thành phố Hải Phòng.
- Ông Lê Khắc Nam - Phó Chủ tịch UBND Thành phố Hải Phòng.
- Ông Nguyễn Đức Thọ - Phó Chủ tịch UBND Thành phố Hải Phòng.
- Ông Hoàng Minh Cường - Phó Chủ tịch UBND Thành phố Hải Phòng.

2. Các quyết định có liên quan của Cơ quan đại diện chủ sở hữu.

BẢNG SỐ 1: CÁC QUYẾT ĐỊNH CÓ LIÊN QUAN CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1	28/QĐ-UBND	06/01/2022	Quyết định: Về việc phê duyệt thành lập Tổ giúp việc Hội đồng giám sát xổ số thành phố Hải Phòng.
2	35/QĐ-UBND	06/01/2022	Quyết định: Về việc phê duyệt chế độ thù lao Hội đồng Giám sát xổ số, Tổ giúp việc Hội đồng Giám sát xổ số, Ban Giám sát xổ số trên địa bàn thành phố Hải Phòng.
3	318/QĐ-UBND	25/01/2022	Quyết định: Về việc phê duyệt Quy chế hoạt động của Hội đồng giám sát xổ số thành phố Hải Phòng.
4	2448/QĐ-UBND	27/7/2022	Quyết định: Về việc giao một số chỉ tiêu kế hoạch tài chính năm 2022 để giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp.
5	3954/QĐ-UBND	24/11/2022	Quyết định: Về việc bổ nhiệm lại Kiểm soát viên Công ty TNHH MTV Xổ số Hải Phòng.
6	4157/QĐ-UBND	08/12/2022	Quyết định: Về việc phê duyệt đề án cơ cấu lại Công ty TNHH MTV Xổ số Hải Phòng giai đoạn 2021-2025.

II. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

1. Danh sách người quản lý doanh nghiệp:

BẢNG SỐ 2: DANH SÁCH NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ
1. Chủ tịch	Lê Văn Phúc	1971	Đại học	Nhiều năm công tác trong lĩnh vực xố số, phụ trách phòng Tài chính – Kế toán	Kế toán trưởng, Trưởng phòng TC-KT Phó TGD
2. Tổng Giám đốc	Vũ Nguyên Khánh	1974	Đại học	Nhiều năm công tác trong lĩnh vực xố số, giữ cương vị Trưởng chi nhánh	Trưởng Chi nhánh, Phó TGD
3. Phó Tổng Giám đốc	Đỗ Đức Giang	1970	Đại học	Nhiều năm công tác trong lĩnh vực xố số, giữ cương vị Trưởng phòng Tổ chức-Hành chính	Trưởng phòng TC-HC
4. Phó Tổng Giám đốc	Trịnh Quốc Tuấn	1970	Đại học	Nhiều năm công tác trong lĩnh vực xố số, giữ cương vị Trưởng chi nhánh, Trưởng phòng Kinh doanh	Trưởng chi nhánh, Trưởng phòng
5. Phó Tổng Giám đốc	Nguyễn Kim Thảo	1961	Đại học	Nhiều năm công tác trong lĩnh vực xố số, giữ cương vị Phó TGD	Phó TGD
6. Kế toán trưởng	Lê Thu Hương	1970	Đại học	Nhiều năm công tác trong lĩnh vực xố số, Trưởng phòng TC-KT	Phó trưởng phòng TC – KT, KSV Cty

* Ghi chú: - Đ/c Nguyễn Kim Thảo-Phó Tổng giám đốc nghỉ hưu tháng 6/2022
- Đ/c Đỗ Đức Giang-Phó Tổng giám đốc bổ nhiệm tháng 7/2022.

2. Tiền lương, thù lao và lợi ích khác của người quản lý doanh nghiệp.

Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác của từng người quản lý doanh nghiệp theo Bảng số 3.

BẢNG SỐ 3: TIỀN LƯƠNG, THƯỞNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

TT	Họ và tên	Chức vụ	Mức lương	Hệ số	Tiền lương/năm	Tiền thưởng, thu nhập khác
1	Lê Văn Phúc	Chủ tịch	33.000.000	6,31	355.239.000	70.621.120
2	Vũ Nguyên Khánh	Tổng GD	31.500.000	6,12	336.358.000	57.090.149
3	Đỗ Đức Giang	Phó TGD	27.000.000	5,32	132.374.000	9.171.008
4	Trịnh Quốc Tuấn	Phó TGD	27.000.000	5,32	289.958.000	70.400.608
5	Nguyễn Kim Thảo	Phó TGD	27.000.000	5,65	179.403.000	19.730.000
6	Lê Thu Hương	KT trưởng	24.000.000	5.05	257.277.000	55.335.105

3. Hoạt động của Chủ tịch Công ty.

Thông tin về các nghị quyết, quyết định của Chủ tịch công ty liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, đầu thầu, mua sắm tài sản...

BẢNG SỐ 4: CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA CHỦ TỊCH CÔNG TY

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1	Các Quyết định từ số 22 đến số 30/QĐ-XS	19/01/2022	Quyết định: Về việc giao kế hoạch năm 2022 cho các phòng, chi nhánh trực thuộc Công ty.
2	82/QĐ-XS	23/3/2022	Quyết định: Về việc tỷ lệ trả thưởng kế hoạch năm 2022.
3	197/QĐ-XS	22/7/2022	Quyết định: Về việc phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện năm 2021.
4	198/QĐ-XS	22/7/2022	Quyết định: Về việc phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện năm 2022.
5	203/QĐ-XS	28/7/2022	Quyết định: Về việc ban hành Quy chế trả lương, chi thưởng.
6	215/NQ-XS	05/8/2022	Nghị quyết: Về việc mua bàn ghế hội trường đã qua sử dụng.
7	308/QĐ-XS	09/12/2022	Quyết định về việc thành lập Hội đồng thanh lý tài sản, công cụ dụng cụ.

III. KIỂM SOÁT VIÊN

1. Thông tin về Kiểm soát viên.

BẢNG SỐ 5: KIỂM SOÁT VIÊN CÔNG TY

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Ngày bắt đầu là KSV	Tỷ lệ tham dự họp
1	Đoàn Văn Huy	1974	Đại học		01/10/2019	90%

2. Các báo cáo của Kiểm soát viên

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
1	67/XS-KSV	28/02/2022	Báo cáo của Kiểm soát viên năm 2021 tại Công ty TNHH MTV Xổ số Hải Phòng.
2	129/XS-KSV	04/5/2022	Báo cáo của Kiểm soát viên quý I/2022 tại Công ty TNHH MTV Xổ số Hải Phòng.
3	205/XS-KSV	29/7/2022	Báo cáo của Kiểm soát viên quý II/2022 tại Công ty TNHH MTV Xổ số Hải Phòng.
4	296/XS-KSV	28/11/2022	Báo cáo của Kiểm soát viên quý III/2022 tại Công ty TNHH MTV Xổ số Hải Phòng.

IV. BÁO CÁO KẾT LUẬN CỦA CƠ QUAN THANH TRA (nếu có)

V. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

1. Danh sách Người có liên quan của doanh nghiệp.

BẢNG SỐ 6: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA DOANH NGHIỆP

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Chức vụ/Mối quan hệ	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do không còn là người liên quan
I	Lê Văn Phúc	Chủ tịch	56/104 Tôn Đức Thắng, Trần Nguyên Hãn, LC,HP	8/2015		
1	Nguyễn Thị Thanh Phương	Vợ	56/104 Tôn Đức Thắng, Trần Nguyên Hãn, LC,HP	8/2015		
2	Lê Nam Anh	Con đẻ	56/104 Tôn Đức Thắng, Trần Nguyên Hãn, LC,HP	8/2015		
3	Lê Phan Hiền	Con đẻ	56/104 Tôn Đức Thắng, Trần Nguyên Hãn, LC,HP	8/2015		
4	Lê Thị Đan	Chị ruột	Xã Yên Tân, Huyện Ý Yên, Nam Định	8/2015		
5	Lê Văn Uyển	Anh ruột	Lô 5B Lê Hồng Phong, Đông Khê, NQ, HP	8/2015		
6	Lê Thị Hiền	Chị ruột	Đồng Nhuệ, Mỹ Thịnh, Mỹ Lộc, Nam Định	8/2015		
7	Lê Thị Huệ	Chị ruột	Thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	8/2015		
8	Lê Văn Thường	Anh ruột	45/319 Đà Nẵng, Ngô Quyền, HP	8/2015		
9	Lê Thị Hòe	Chị ruột	Khu TT được phẩm Đồng Nhân, Hai Bà Trưng, HN	8/2015		
10	Lê Thị Thuởng	Chị ruột	Phường Vạn Mỹ, Quận Ngô Quyền, HP	8/2015		
11	Lê Thị Tường	Chị ruột	Xã Mỹ Thành, Huyện Mỹ Lộc, Nam Định	8/2015		
12	Lê Văn Thuởng	Anh ruột	12/2/155 Phúc Xá 3, Đông Hải 1, Hải An, HP	8/2015		
13	Lê Văn Đạt	Em ruột	Phường Xuân La, Tây Hồ, Hà Nội	8/2015		
14	Nguyễn Thị Thoa	Chị dâu	Lô 5B Lê Hồng Phong, Đông Khê, NQ, HP	8/2015		
15	Phạm Văn Hình	Anh rể	Đồng Nhuệ, Mỹ Thịnh, Mỹ Lộc, Nam Định	8/2015		
16	Phạm Ngọc Minh	Anh rể	Thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	8/2015		

17	Đào Thị Luyến	Chị dâu	45/319 Đà Nẵng, Ngô Quyền, HP	8/2015		
18	Lê Trung Phát	Anh rể	Phường Vạn Mỹ, Quận Ngô Quyền, HP	8/2015		
19	Trần Tất Vinh	Anh rể	Xã Mỹ Thành, Huyện Mỹ Lộc, Nam Định	8/2015		
20	Hoàng Thị Lan	Chị dâu	12/2/155 Phúc Xá 3, Đông Hải 1, Hải An, HP	8/2015		
21	Nguyễn Văn Tạm	Bố vợ	9B/259 Nguyễn Đức Cảnh Cát Dài, Lê Chân, HP	8/2015		
II	Vũ Nguyên Khánh	TGD	Lô 15, ngõ 15 đôi 34A, Núi Đèo, T/Nguyên, HP	10/2012		
1	Ninh Thị Liễu	Vợ	Lô 15, ngõ 15 đôi 34A, Núi Đèo, T/Nguyên, HP	10/2012		
2	Bùi Thị Dích	Mẹ đẻ	Lô 15, ngõ 15 đôi 34A, Núi Đèo, T/Nguyên, HP	10/2012		
3	Ninh Đình Thu	Bố vợ	Tổ 8, Khu 3, Hà Lâm, Hạ Long, Quảng Ninh	10/2012		
4	Đoàn Thị Lệ	Mẹ vợ	Tổ 8, Khu 3, Hà Lâm, Hạ Long, Quảng Ninh	10/2012		
5	Vũ Minh Đức	Con đẻ	Lô 15, ngõ 15 đôi 34A, Núi Đèo, T/Nguyên, HP	10/2012		
6	Vũ Minh Trí	Con đẻ	Lô 15, ngõ 15 đôi 34A, Núi Đèo, T/Nguyên, HP	10/2012		
7	Vũ Minh Hưng	Em ruột	Đồn Công an cửa khẩu Nội Bài, Hà Nội	10/2012		
9	Vũ Thị Lan Hương	Em ruột	Trường THPT Bạch Đằng, Thủy Nguyên, HP	10/2012		
10	Nguyễn Văn Thắng	Em rể	VOSA Quảng Ninh	10/2012		
11	Tổng Thị Thu Thủy	Em dâu	Cục xuất nhập cảnh – Bộ Công an	10/2012		
III	Đỗ Đức Giang	PTGD	28/10/157 Hồ Sen, Hàng Kênh, Lê Chân, HP.	07/2022		
1	Trần Thị Châu	Mẹ đẻ	Thôn Đông Hàm Dương, xã Hòa Bình, Vĩnh Bảo, Hải Phòng.	07/2022		
2	Nguyễn Thị Nga	Vợ	28/10/157 Hồ Sen, Hàng Kênh, Lê Chân, HP.	07/2022		
3	Đỗ Thành Trung	Con đẻ	28/10/157 Hồ Sen, Hàng Kênh, Lê Chân, HP.	07/2022		
4	Đỗ Tuấn Kiệt	Con đẻ	28/10/157 Hồ Sen, Hàng Kênh, Lê Chân, HP.	07/2022		
6	Đỗ Tiến Hưng	Anh ruột	Thôn Đông Hàm Dương, xã Hòa Bình, Vĩnh Bảo, Hải Phòng.	07/2022		
7	Bùi Thị Hồng Lênh	Chị dâu	Thôn Đông Hàm Dương, xã Hòa Bình, VB, HP	07/2022		

8	Đỗ Thị Thu Hà	Chị ruột	61/82 Vũ Chí Thắng, Nghĩa Xá, Lê Chân, HP	07/2022		
9	Bùi Văn Long	Anh rể	61/82 Vũ Chí Thắng, Nghĩa Xá, Lê Chân, HP	07/2022		
10	Đỗ Hồng Nam	Anh ruột	Thôn Đông Hàm Dương, xã Hòa Bình, VB, HP	07/2022		
11	Đào Thị Hương	Chị dâu	Thôn Đông Hàm Dương, xã Hòa Bình, VB, HP.	07/2022		
12	Đỗ Thị Mùi	Chị ruột	Thôn Bắc Ngải Am, xã Hòa Bình, VB, HP.	07/2022		
13	Phạm Đức Kiên	Anh rể	Thôn Bắc Ngải Am, xã Hòa Bình, VB, HP.	07/2022		
14	Lê Thị Thúy	Mẹ vợ	86 Mê Linh, Trại Cau, Lê Chân, Hải Phòng.	07/2022		
IV	Trịnh Quốc Tuấn	PTGD	18/28/411 Đà Nẵng, Đông Hải 1, Hải An, Hải Phòng	01/2020		
1	Vũ Thị Nga	Vợ	18/28/411 Đà Nẵng, Đông Hải 1, Hải An, Hải Phòng	01/2020		
2	Trịnh Vũ Thùy Dương	Con đẻ	18/28/411 Đà Nẵng, Đông Hải 1, Hải An, Hải Phòng	01/2020		
3	Trịnh Vũ Hải An	Con đẻ	18/28/411 Đà Nẵng, Đông Hải 1, Hải An, Hải Phòng	01/2020		
4	Vũ Thị Lộc	Mẹ đẻ	TDP Trung Nghĩa 2, Hợp Đức, Đồ Sơn, HP	01/2020		
5	Bùi Thị Tháp	Mẹ vợ	TDP Đức Hậu 2, P. Hợp Đức, Đồ Sơn, HP	01/2020		
6	Trịnh Thị Kim Thoa	Chị ruột	Lô 26BC Lê Hồng Phong, Đông Khê, NQ, HP	01/2020		
7	Nguyễn Quang Cường	Anh rể	Lô 26BC Lê Hồng Phong, Đông Khê, NQ, HP	01/2020		
8	Trịnh Thị Hồng Nhâm	Em ruột	Số 5 Bùi Phổ, Tân Thành, Dương Kinh, HP	01/2020		
9	Nguyễn Văn Quế	Em rể	Số 5 Bùi Phổ, Tân Thành, Dương Kinh, HP	01/2020		
10	Trịnh Vũ Nam	Em ruột	18/57/313 Đà Nẵng, Cầu Tre, Ngô Quyền, HP	01/2020		
11	Lê Thị Thùy Dương	Em dâu	18/57/313 Đà Nẵng, Cầu Tre, Ngô Quyền, HP	01/2020		
12	Trịnh Văn Quang	Em ruột	TDP Trung Nghĩa 2, Hợp Đức, Đồ Sơn, HP	01/2020		
13	Phạm Thị Bạch Tuyết	Em dâu	TDP Trung Nghĩa 2, Hợp Đức, Đồ Sơn, HP	01/2020		
V	Lê Thu Hương	KTT	61 lô 2/97 Bạch Đằng, P. Hạ Lý, Hồng Bàng, HP	11/2019		
1	Ngô Hồng Chiến	Chồng	61 lô 2/97 Bạch Đằng, P. Hạ Lý, Hồng Bàng, HP	11/2019		
2	Lê Sơn Xuyên	Bố đẻ	14/187 Tô Hiệu, P. Trại Cau, Lê Chân, HP	11/2019		

3	Bùi Thị Phòng	Mẹ đẻ	14/187 Tô Hiệu, P. Trại Cau, Lê Chân, HP	11/2019		
4	Ngô Hồng Bách	Bố chồng	30 Trạng Trình, P. Phan Bội Châu, Hồng Bàng, HP	11/2019		
5	Trương Thị Thương	Mẹ chồng	30 Trạng Trình, P. Phan Bội Châu, Hồng Bàng, HP	11/2019		
6	Ngô Vi Việt Anh	Con đẻ	61 lô 2/97 Bạch Đằng, P. Hạ Lý, Hồng Bàng, HP	11/2019		
7	Ngô Vi Bảo Anh	Con đẻ	61 lô 2/97 Bạch Đằng, P. Hạ Lý, Hồng Bàng, HP	11/2019		
8	Lê Thành Chung	Em trai	14/187 Tô Hiệu, P. Trại Cau, Lê Chân, HP	11/2019		
9	Phan Thị Bình	Em dâu	14/187 Tô Hiệu, P. Trại Cau, Lê Chân, HP	11/2019		
10	Lê Thu Ngân	Em gái	38B/16/254 Văn Cao, HP	11/2019		
11	Phạm Bạch Đàn	Em rể	38B/16/254 Văn Cao, P. Đằng Lâm, Hải An, HP	11/2019		
VI	Đoàn Văn Huy	KSV	Thôn Văn Cú, Xã An Đồng, An Dương, HP	10/2019		
1	Nguyễn Thị Hải Hà	Vợ	Thôn Văn Cú, Xã An Đồng, An Dương, HP	10/2019		
2	Nguyễn Thị Nguyên	Mẹ đẻ	Thôn Kiên Đông, Hồng Thái, An Dương, HP	10/2019		
3	Nguyễn Cao Khải	Bố vợ	Thôn Vĩnh Khê, Xã An Đồng, An Dương, HP	10/2019		
4	Nguyễn Thị Minh Thu	Mẹ vợ	Thôn Vĩnh Khê, Xã An Đồng, An Dương, HP	10/2019		
5	Đoàn Thành Thắng	Con đẻ	Thôn Văn Cú, Xã An Đồng, An Dương, HP	10/2019		
6	Đoàn Thị Khánh Ngân	Con đẻ	Thôn Văn Cú, Xã An Đồng, An Dương, HP	10/2019		
7	Đoàn Xuân Du	Em trai	Thôn Kiên Đông, Hồng Thái, An Dương, HP	10/2019		
8	Nguyễn Thị Chinh	Em dâu	Thanh Xuân, Hà Nội	10/2019		
9	Đoàn Xuân Dương	Em trai	Thôn Kiên Đông, Hồng Thái, An Dương, HP	10/2019		
10	Trần Thị Từ	Em dâu	Thôn Kiên Đông, Hồng Thái, An Dương, HP	10/2019		
11	Đoàn Thị Thanh Nga	Em gái	Thôn Xích Thổ, Hồng Thái, An Dương, HP	10/2019		
12	Trần Xuân Đông	Em rể	Thôn Xích Thổ, Hồng Thái, An Dương, HP	10/2019		
VII	Nguyễn Kim Thảo	PTGD	B39 Sao Đỏ, Anh Dũng, Dương Kinh, HP	02/2002	6/2022	Huru
1	Nguyễn Thị Mai	Vợ	B39 Sao Đỏ, Anh Dũng, Dương Kinh, HP	02/2002		
2	Nguyễn Lan Nguyên	Con đẻ	B139 Sao Đỏ, Anh Dũng, Dương Kinh, HP	02/2002		

3	Nguyễn Ngọc Anh	Con rể	B139 Sao Đỏ, Anh Dũng, Dương Kinh, HP	2016		
4	Nguyễn Hà Phương	Con đẻ	B39 Sao Đỏ, Anh Dũng, Dương Kinh, HP	02/2002		
5	Hoàng Việt Thắng	Con rể	B39 Sao Đỏ, Anh Dũng, Dương Kinh, HP	12/2020		
6	Nguyễn Thị Cam	Chị ruột	181/33 Hàng Kênh, Dư Hàng Kênh, Lê Chân, HP	02/2002		
7	Nguyễn Ngọc Lương	Anh rể	181/33 Hàng Kênh, Dư Hàng Kênh, Lê Chân, HP	02/2002		
8	Nguyễn Kim Đào	Anh ruột	13/74 Ngô Gia Tự, Cát Bi, Hải An, HP	02/2002		
9	Mai Thị Thôn	Chị dâu	13/74 Ngô Gia Tự, Cát Bi, Hải An, HP	02/2002		

2. Thông tin về giao dịch với các bên có liên quan.

BẢNG SỐ 7: THỐNG KÊ VỀ CÁC GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Thời điểm giao dịch	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch (triệu đồng)	Số NQ/QĐ của Chủ tịch Cty thông qua
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
	(Không có)				

VI. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

- Tổng số lao động của doanh nghiệp: 75 người, (chưa bao gồm 05 người quản lý chuyên trách).

- Mức lương trung bình người lao động: 125.7 triệu đồng/năm (chưa bao gồm lương 05 người quản lý chuyên trách).

- Tiền thưởng, thu nhập khác của người lao động: 24 triệu đồng/người/năm (chưa bao gồm 05 người quản lý chuyên trách) ./.